

SỐ 778

PHẬT THUYẾT BỒ-TÁT NỘI TẬP LỤC BA-LA-MẬT KINH

Hán dịch: Đời Hậu Hán, Sa-môn Nghiêm Phật Điều.

Phật nói:

–Người muốn học đạo Bồ-tát phải bắt đầu từ đây. Đó là:

1. Số.
2. Tùy.
3. Chỉ.
4. Quán.
5. Hoàn.
6. Tịnh.

Phật nói:

Thứ nhất, Số là Bồ thí ba-la-mật. Người tu Số tức, tinh thần hướng lên cõi trời. Bồ thí tinh thần trong tự thân nên đạt được quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, Phật. Đây là Bồ thí ba-la-mật bên trong, nhờ bồ thí nên được vượt qua.

Phật nói:

Thứ hai, Tùy tướng là Trì giới ba-la-mật. Ý và tâm ra vào đều theo nhau, ý không tà niệm, không trái phạm điều cấm của đạo. Đó là Trì giới ba-la-mật bên trong, vì không phạm điều cấm giới, nên được vượt qua.

Phật nói:

Thứ ba, Chỉ là Nhẫn nhục ba-la-mật. Ý muốn về dâm, nộ, si luôn nhẫn không làm. Miệng muốn ăn vị ngon ngọt, béo bổ, thân muốn được xúc chạm mịn màng, trơn láng, phải tự chế ngự ý, kham nhẫn, không thọ hưởng. Đó là Nhẫn nhục ba-la-mật bên trong, nhờ nhẫn nhục nên được vượt qua.

Phật nói:

Thứ tư, Quán là nên rõ về Tinh tấn ba-la-mật, bên trong quán thể của ba thân, bên ngoài quán vạn vật đều sẽ hư hoại không thường tồn, tâm không còn tham, hướng đến đạo, nghĩ về vô vi, thường nhận thức rõ, không biếng nhác. Đó là bên trong hành Tinh tấn ba-la-mật, do tinh tấn nên được vượt qua.

Phật nói:

Thứ năm, Hoàn là Thiên định ba-la-mật, đoạn sáu nhập, đi ngược lại năm ấm. Sao gọi là sáu nhập? Sắc trần nhập vào mắt làm suy. Thanh trần nhập vào tai làm suy. Hương trần nhập vào mũi làm suy. Vị trần nhập vào miệng làm suy. Xúc chạm mềm mại nhập vào thân làm suy. Nhiều ý niệm khiến tâm hoạt động làm suy. Đó là sáu

nhập, cũng là sáu suy, cũng là năm ấm.

Sao gọi là năm ấm? Sắc ấm, thọ ấm, tưởng ấm, hành ấm, thức ấm. Đó là năm ấm. Quán xét trở lại thân, giữ sự thanh tịnh, đoạn mong cầu, nghĩ đến pháp không. Đó là Thiền ba-la-mật bên trong, do giữ gìn nên được vượt qua.

Phật nói:

Thứ sáu, Tịnh là Bát-nhã ba-la-mật. Biết người và vật đều sẽ tiêu diệt, đoạn trừ ý bất tịnh hướng đến sinh tử ái dục, tâm thanh tịnh thành tựu trí tuệ. Đó là đại Bát-nhã ba-la-mật bên trong, nhờ trí tuệ nên được giải thoát.

Hỏi:

–Đàn, Thi, Sằn-đề, Duy-đãi, Thiên, Bát-nhã, Ba-la-mật là gì?

Phật nói:

–Đàn là Bố thí. Thi là Trì giới. Sằn-đề là Nhẫn nhục. Duy-đãi là Tinh tấn. Thiên là bỏ ác. Bát-nhã là trí tuệ. Ba-la là thoát khỏi sinh tử. Mật là vô cùng. Đó là sáu pháp Ba-la-mật.

Hỏi:

–Vì lẽ gì chỉ có sáu pháp Ba-la-mật?

Phật nói:

–Do người có dâm, nộ, sân nhuế, ngu si; làm việc bố thí để trừ tham ác, trì giới trừ dâm nộ, nhẫn nhục trừ sân giận, tinh tấn trừ biếng trễ, nhất tâm trừ loạn ý. Trí tuệ trừ ngu si. Do muốn bỏ sáu việc nên thực hiện sáu pháp Ba-la-mật.

Phật nói:

–Trong mỗi người có sáu tên giặc. Để đoạn trừ các thứ xấu đó, nên tự chủ, chế ngự thân mình, nên Bố thí ba-la-mật. Tự chủ, chế ngự mắt nên Trì giới ba-la-mật. Tự chủ, chế ngự tai nên Nhẫn nhục ba-la-mật. Tự chủ, chế ngự mũi nên Tinh tấn ba-la-mật. Tự chủ, chế ngự miệng nên Thiền định ba-la-mật. Tự chủ, chế ngự ý nên Trí tuệ ba-la-mật.

Hỏi:

–Thân Bố thí ba-la-mật như thế nào?

Phật nói:

–Người đến xin đầu cho đầu, xin mắt cho mắt, xin thịt cho thịt, gieo mình cho hổ đói ăn... Bố thí như vậy là Bố thí ba-la-mật.

Hỏi:

–Mắt Trì giới ba-la-mật như thế nào?

Phật nói:

–Mắt không chạy theo sắc thì ý không loạn niệm. Trì giới như vậy là Trì giới ba-la-mật.

Hỏi:

–Tai Nhẫn nhục ba-la-mật như thế nào?

Phật nói:

–Tai nghe tiếng xấu không sân giận. Đó là Nhẫn nhục ba-la-mật.

Hỏi:

–Mũi Tinh tấn ba-la-mật như thế nào?

Phật nói:

–Mũi biết hơi thở ra vào, luôn theo dõi, tinh tấn như vậy là Tinh tấn ba-la-mật.

Hỏi:

–Miệng Thiên ba-la-mật như thế nào?

Phật nói:

–Miệng không mắng nhiếc, không nói hai lưỡi, không nói dối, không nói lời thù dật, yên tịnh như vậy là Thiên ba-la-mật.

Hỏi:

–Ý Trí tuệ ba-la-mật như thế nào?

Phật nói:

–Này A-nan! Các ông hành đạo thường hiểu rõ, biết dẹp yên các cấu uế, ô trước, thanh tịnh tự nhiên và diệt hết các căn, không cho chúng hoạt động nữa. Đoạn các căn xong, không còn sinh trở lại. Người hành đạo nên phát tâm bình đẳng rộng độ khắp hết thấy, xây dựng cầu pháp, phải khiến cho tất cả được vào cửa pháp, làm người nêu dẫn hướng đạo cho tất cả, không đầu, không cuối, không hình tướng, không nói năng, không biên giới, bờ mé, không trên, không dưới, xây dựng giáo pháp được như thế, ở trong cái vốn không mới hành trì pháp, mới là sứ giả cầu đạo của Như Lai. Ngay trong tâm, nếu tâm ý không chánh thì đạo cũng không phát sinh hành động. Nên ở trong cái vốn không trừ bỏ cấu trước. Trong ngoài thanh tịnh, nhờ tịnh nên nhận thức rõ ràng, đạt đến an nhiên, mới thấy được cái tịnh của không. Tịnh mà lại tịnh, không mà lại không, không cũng chẳng sở hữu, như vậy mới là đạo. Gốc của đạo là không, không chỗ nương tựa. Trên không có chỗ vin, dưới không có chỗ nương, bên trái không bị kéo, bên phải không chỗ giữ, đứng một cách an nhiên ở trên nền móng thanh tịnh.

Không của không không nên gọi là Niết-bàn. Ngay nơi có mà không thật có, nên gọi là có. Ngay nơi không mà chẳng không, nên gọi là không. Ngay nơi chứng đắc mà không chỗ chứng đắc, đó gọi là chứng đắc.

Thứ nhất: Bồ-tát Phát Ý.

Thứ hai: Bồ-tát Trì Địa.

Thứ ba: Bồ-tát Ứng Hạnh.

Thứ tư: Bồ-tát Sinh Quý.

Thứ năm: Bồ-tát Tu Thành.

Thứ sáu: Bồ-tát Hạnh Đăng.

Thứ bảy: Bồ-tát Bất Thoái chuyển.

Thứ tám: Bồ-tát Đồng Chân.

Thứ chín: Bồ-tát Liễu Sinh.

Thứ mười: Bồ-tát Bồ Xứ.

